TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2019/QĐST-DS	*B, ngày 04 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.
   Nguyên đơn: Ông Lê Minh C, sinh năm: 1986
   Địa chỉ: Thôn 01, xã TH, huyện B, tỉnh Bình Phước.
   Bị đơn: Ông Phạm Hữu P, sinh năm: 1956
   Địa chỉ: Thôn 04, xã TH, huyện B, tỉnh Bình Phước.
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Hữu P có nghĩa vụ trả cho ông Lê Minh C số tiền là 26.000.000đ (hai mươi sáu triệu đồng), thời gian trả vào ngày 21 tháng 03 năm 2019.

Về án phí: Ông Phạm Hữu P tự nguyện nộp 325.000đ (ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng.

Ông Lê Minh C tự nguyện nộp 325.000đ (ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0016105 ngày 03/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước.

Trả lại cho ông Lê Minh C 325.000đ (ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) số tiền còn lại theo biên lai thu tiền trên.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không trả được số tiền trên thì phải chịu tiền lãi, theo

lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian, số tiền chậm thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS h.B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Văn Lượng